

Xây dựng cầu Cần Giờ, thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Cần Giờ theo phương thức đối tác công tư (PPP)

I. Thông tin chung Dự án:

1. Tên dự án: Dự án thành phần 2: Xây dựng cầu Cần Giờ, thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Cần Giờ theo phương thức đối tác công tư (PPP).

2. Nhóm dự án: Nhóm A.

3. Loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Loại công trình: Công trình giao thông;

- Cấp công trình: Công trình cấp đặc biệt (theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD);

- Loại đường: Đường phố chính chủ yếu, Vtk=80 km/h theo tiêu chuẩn TCVN 13592-2022;

- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Thời hạn sử dụng theo tiêu chuẩn thiết kế được áp dụng.

4. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Masterise Hạ tầng Cần Giờ.

Địa chỉ: Tầng trệt và tầng 2, 672A28 Phan Văn Trị, Phường Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Nhà Bè và xã Bình Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Giá trị tổng mức đầu tư: Tổng mức đầu tư của dự án: 10.663,49 tỷ đồng (bao gồm lãi vay và thuế GTGT), trong đó:

- Chi phí xây dựng:	8.005,14	tỷ đồng;
- Chi phí thiết bị:	45,42	tỷ đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	43,66	tỷ đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	317,12	tỷ đồng;
- Chi phí khác:	300,44	tỷ đồng;
- Chi phí dự phòng:	1.777,20	tỷ đồng;
- Lãi vay:	174,51	tỷ đồng;

8. Phương thức đầu tư và hình thức hợp đồng: Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (Hợp đồng BT) thanh toán bằng quỹ đất.

9. Phương án thiết kế:

9.1. Hướng tuyến

- Điểm đầu dự án: Nằm trên Đường 15B, cách rạch Mương Ngang khoảng 500m về phía Bắc;

- Tuyến đi trùng với Đường 15B vượt đường Nguyễn Bình, sau đó vượt sông Soài Rạp sang xã Bình Khánh. Sau khi vượt sông, tuyến rẽ trái, đi song song và cách đường dây điện 220KV khoảng 100m, tiếp tục vượt sông Chà và rạch sông Chà;

- Điểm cuối dự án: Kết nối với Dự án Đầu tư Nút giao thông kết nối đường cao tốc Bến Lức - Long Thành với đường Rừng Sác tại Km6+300;

- Tổng chiều dài tuyến khoảng 6,3km.

9.2. Trắc dọc:

Thiết kế theo Tiêu chuẩn TCVN 13592:2022, đảm bảo cao độ các điểm khống chế theo quy hoạch chung xã Nhà Bè và xã Bình Khánh. Tần suất thiết kế với cầu $P=1\%$, đảm bảo các khống chế về yêu cầu thông thuyền, đường chui dưới cầu.

9.3. Mặt cắt ngang đường

- Mặt cắt ngang đường dẫn đầu cầu phía Bình Khánh là $B=40m$ với 04 làn xe cơ giới và 02 làn hỗn hợp, bố trí vỉa hè cho người đi bộ;

- Mặt cắt ngang đường dẫn đầu cầu phía Nhà Bè $B=40m$ (bao gồm phần cầu dẫn $B=26,5m$ với 4 làn xe cơ giới, 2 làn hỗn hợp và hai đường song hành hai bên cầu) phù hợp với lộ giới 40m theo quy hoạch đường 15B.

9.4. Nền, mặt đường

- Nền đường: đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của dự án, xử lý nền đất yếu đảm bảo ổn định nền đường;

- Mặt đường: mặt đường cấp cao A1, sử dụng bê tông nhựa.

9.5. Thiết kế giao cắt

- Phía Nhà Bè: Nút giao bằng đường 15B giao cắt với đường Nguyễn Bình tại Km1+280. Đường gom 2 bên đi bên dưới cầu Cần Giờ, tổ chức giao thông 1 chiều, giao bằng với đường Nguyễn Bình bằng nút giao ngã 4 đơn giản;

- Phía Bình Khánh: Kết nối với Dự án Đầu tư Nút giao thông kết nối đường cao tốc Bến Lức - Long Thành với đường Rừng Sác tại Km6+300.

9.6. Phần cầu:

9.6.1. Cầu Cần Giờ

- Cầu Cần Giờ được đầu tư xây dựng vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT DUL và thép kết cấu. Hoạt tải HL93 theo tiêu chuẩn TCVN 11823:2017;

- Sơ đồ cầu:

+ Cầu chính dây văng: (150+350+150)m.

- Chiều dài phần cầu:

+ Chiều dài cầu dẫn phía Nhà Bè: $L_{cd1}=1.232,8m$;

+ Chiều dài cầu dẫn phía Bình Khánh: $L_{cd2}=1.202,8m$;

+ Chiều dài cầu chính: $L_{cc}=650,0m$.

- Cầu chính: Cầu dây văng 02 mặt phẳng dây, dầm liên tục 3 nhịp theo sơ đồ (150+350+150)m, dầm chủ bằng bê tông cốt thép dạng chữ Pi, thi công theo phương pháp lắp hẫng cân bằng. Bề rộng cầu chính $B=29,5m$;

- Cầu dẫn: sử dụng dầm Super-T BTCT DUỖ bán lắp ghép, chiều cao dầm 1,75m. Bề rộng mỗi đơn cầu dẫn $B=26,5m$.

9.6.2. Cầu Sông Chà:

- Cầu Sông Chà được đầu tư xây dựng vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT DUỖ. Hoạt tải HL93 theo tiêu chuẩn TCVN 11823:2017;

- Chiều dài phần cầu: 635,0m;

- Cầu chính: Sử dụng kết cấu dầm hộp BTCT DUỖ thi công bằng phương pháp đúc hẫng cân bằng có chiều cao thay đổi từ 5,80m ở đỉnh trụ đến 2,5m ở giữa nhịp, bề rộng cầu $B=29,5m$;

- Cầu dẫn hai phía: Sử dụng dầm Super-T BTCT DUỖ, chiều cao dầm 1,75m. Bề rộng cầu dẫn $B=29,5m$.

9.6.3. Cầu Tắc Sông Chà, Rạch Mương Ngang:

- Các cầu trên tuyến đường dẫn được đầu tư xây dựng vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT DUỖ. Hoạt tải HL93 theo tiêu chuẩn TCVN 11823:2017;

- Bề rộng cầu Tắc Sông Chà $B=40m$;

- Cầu Rạch Mương Ngang thuộc đường song hành gồm 2 đơn nguyên bề rộng $2 \times 6,75m$;

- Kết cấu phần trên sử dụng dầm BTCT DUỖ có chiều dài dầm là 18,6m;

- Kết cấu phần dưới giải pháp trụ dẹo. Bên cạnh đó, chỉ sử dụng mô dạng tường U cho các cầu có chiều cao mô lớn, còn lại sẽ sử dụng mô dẹo để giảm chi phí xây dựng tới mức tối thiểu.

9.7. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- Đầu tư hệ thống hè vĩa, thoát nước mưa, thoát nước thải, hào kỹ thuật và công cấp kỹ thuật, cây xanh chiếu sáng ...;

- Bố trí hệ thống an toàn giao thông, vạch sơn, biển báo tuân thủ theo quy chuẩn QCVN41:2024/BGTVT.

Hồ sơ tài liệu theo link đính kèm:

<https://drive.google.com/drive/folders/1be3RKAmx3DsEcltw2KuY6SHGB51FyAwa?zarsrc=1303&gidzl=6PiQLXcaPnSVW1bG7RzX4nkD6r40jsKO1emJN0NbFae1Z1CC1EDb60UFJWvJuJXB0jb033Wr2azm7QLa50>